TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 218/2024/HS-ST
Ngày 20 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Bá Toàn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Thôn, bà Lường Thị Khuyển
- Thư ký phiên toà:
Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:
Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên

. Ngày 20 tháng 8 năm 2024 tại tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 236/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 220/2024/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lường Thanh L** - Sinh ngày 25/9/2004; Nơi cư trú: Bản Bua 2, Xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ giáo dục phổ thông: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Phạm Thế H và bà Lường Thị N, bố dượng Hà Văn Hải. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, giam từ ngày 05/5/2024 cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Cầm Văn Đ** - Sinh ngày 01/6/2003; Nơi cư trú: Bản Hong Dồm, xã M, huyện Sông Mã, Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ giáo dục phổ thông: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Cầm Văn T và bà Quàng Thị M. Chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, giam từ ngày 06/5/2024 cho đến nay. Có mặt.

* Người có quyền lợi liên quan: Chị Quàng Thị M - Sinh năm 1981. Nơi cư trú: Bản Lè, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 15 phút ngày 05/5/2024 tổ công tác Công xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại bản Bó Luông, xã Chiềng Khoong phát hiện hai người thanh niên đang đi trên một chiếc xe mô tô theo hướng từ bản Bướm Ỏ đến bản Bó Luông có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy, tổ công tác đã ra tín hiệu dừng xe kiểm tra. Tuy nhiên người thanh niên điều khiển xe đã tăng ga bỏ chạy, tổ công tác đã kịp thời khống chế bắt giữ được người thanh niên ngồi phía sau xe, quá trình truy đuổi người thanh niên đã bỏ lại xe mô tô lại rồi chạy vào trong rừng trốn. Người thanh niên bị khống chế khai nhận là Lường Thanh L cư trú tại bản Bua 2, Xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên; L khai nhận người bỏ chạy là Cầm Văn Đ cư trú tại Bản H, xã M, huyện Sông Mã. Qua kiểm tra phát hiện tại lòng bàn tay trái của L đang cầm 02 gói nilon màu xanh, trong đó 01 gói chứa chất bột liên kết màu trắng, 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 02 viên nén màu hồng (L khai nhận là Heroine và Hồng phiến cùng Cầm Văn Đ đi mua về mục đích sử dụng). Tổ công tác đã đưa Lường Thanh L cùng vật chứng và phương tiện về trụ sở Công an xã Chiềng Khoong lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng; tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu sơn đen không gắn biển kiểm soát; 01 đăng ký xe mô tô xe máy.

Đến 07 giờ 30 phút ngày 06/5/2024 Cầm Văn Đ đến Công an xã Chiềng Khoong đầu thú về hành vi cùng Lường Thanh L góp tiền đi mua ma túy. Công an xã Chiềng Khoong đã lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S đã qua sử dụng.

Ngày 06/5/2024 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả:

Số bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,12 gam, trích hết làm mẫu giám định ký hiệu L1.

02 viên nén màu hồng có khối lượng 0,19 gam, trích hết làm mẫu giám định ký hiệu L2.

Kết luận số 1035/KL-KTHS ngày 08/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

"Mẫu ký hiệu L1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là ***0,12*** *gam.*

Mẫu ký hiệu L2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,12 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; 0,19 gam, loại Methamphetamine".

Quá trình điều tra Lường Thanh L và Cầm Văn Đ khai nhận: L và Đ là bạn cùng sử dụng ma túy. Ngày 29/4/2024 L đi từ tỉnh Quảng Ninh về đến nhà chị họ là Vì Thị Kim A ở xã M, huyện Sông Mã để chơi và giúp làm nương. Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 05/5/2024 L dùng điện thoại nhắn tin cho Đ rủ Đ đi mua ma túy về sử dụng thì Đ đồng ý, đến 14 giờ cùng ngày L nhắn tin bảo Đ đến cầu treo xã M đón L, Đ đồng ý rồi điều khiển xe mô tô đến đón L (khi đi Đ mang theo số tiền 50.000đ, L mang theo số tiền 300.000đ). Sau khi đón được L, Đ điều khiển xe mô tô chở L đến bản Bướm Ỏ, xã Chiềng Khoong tìm mua ma túy, đến đầu bản thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, qua trò chuyện Đ hỏi và mua được của người này 01 gói Heroine và 02 viên hồng phiến với số tiền 350.000đ (trong đó của Đ 50.000đ, L 300.000đ). Sau khi nhận được ma tuý, Đ đưa lại cho L cầm rồi điều khiển xe mô tô chở L về, khi về đến bản Bó Luông, xã Chiềng Khoong thì gặp tổ công tác Công an xã Chiềng Khoong làm nhiệm vụ kiểm tra, thấy tổ công tác Đ tăng ga bỏ chạy, còn L bị tổ công tác khống chế bắt giữ thu giữ vật chứng, tạm giữ đồ vật liên quan. Đến ngày 06/5/2024 Đ đến Công an xã Chiềng Khoong đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 180/CT-VKSSM ngày 09 tháng 7 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lường Thanh L và Cầm Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với người phụ nữ mà L và Đ khai nhận bán ma túy cho mà L và Đ, quá trình điều tra do mà L và Đ không biết tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra.

Tại phiên toà kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lường Thanh L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 08 - 02 năm tù.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Cầm Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Cầm Văn Đ từ 01 năm 06 - 01 năm 10 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 02 điện thoại di động và 01 xe mô tô cùng giấy tờ đăng ký xe.

Miễn nộp án phí cho các bị cáo. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi liên quan.

Tài liệu có trong hồ sơ người có quyền lợi liên quan chị Quàng Thị M trình bày: Chiếc xe mô tô mà bị cáo Cầm Văn Đ dùng làm phương tiện đi mua ma tuý là xe do chị mua cho Cầm Văn Đ vào năm 2022. Chị đề nghị xem xét trả lại cho chị.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan, Người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Các bị cáo khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 05/5/2024, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu

thú ngày 06/5/2024; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 1035/KL-KTHS ngày 08/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/5/2024 Lường Thanh L và Cầm Văn Đ đã có hành vi cất giấu 0,31 gam ma tuý, trong đó 0,12 gam loại Heroine và ,19 gam loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi các bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai cho các bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, mà còn ảnh hưởng sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra xác định được, khi trên đường đi mua ma tuý về, lúc gặp tổ công tác của Công an dừng xe kiểm tra, Cầm Văn Đ đã bỏ chạy, đến ngày 06/5/2024 Đ đến Công an xã Chiềng Khoong đầu thú, xét thấy mặc dù bị cáo đã đến đầu thú về hành vi phạm tội, tuy nhiên không thể cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Trong vụ án này bị cáo Lường Thanh L có vai trò chính đã chủ động rủ bị cáo Cầm Văn Đ góp tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo Cầm Văn Đ là đồng phạm với vai trò giúp sức tích cực, đã dùng xe đón L, cùng góp tiền, trao đổi mua ma tuý, dùng xe đưa L đi mua ma tuý - Áp dụng điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ và vai trò của các bị cáo để

quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hộ gia đình bị cáo Lường Thanh L thuộc diện hộ nghèo. Hộ gia đình bị cáo Cầm Văn Đ có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có tài sản giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Các vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động là công cụ các bị cáo liên lạc rủ nhau đi mua ma tuý, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α không gắn biển kiểm soát, qua tra cứu xe có biển kiểm soát 26C1-274.35 đăng ký mang tên Cầm Văn Đ, chiếc xe do chị Quàng Thị M (mẹ bị cáo Đ) mua cho Đ từ năm 2022, do vậy xác định là tài sản của Cầm Văn Đ, việc chị Muội đề nghị xem xét trả lại chiếc xe cho chị là không có căn cứ trả lại cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người phụ nữ các bị cáo khai nhận bán ma túy cho các bị cáo, quá trình điều tra do các bị cáo không biết được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ là đảm bảo quy định.

[8] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật áp dụng, Tội danh và Hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Các bị cáo Lường Thanh L và Cầm Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lường Thanh L 01 năm 08 tháng tù - Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/5/2024.

- Xử phạt bị cáo Cầm Văn Đ 01 năm 08 tù - Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/5/2024.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh nilon màu xanh, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã được bóc mở.

(các vật chứng được đựng trong một phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 0005522).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy số 26005122 mang tên Cầm Văn Đ.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 169/QĐ-VKSSM ngày 09/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên Bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/7/2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn nộp khoản tiền án phí hình sự cho các bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/8/2024). Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Toàn

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Người có qllq;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.